

Số: 567/QĐ-BVM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 6 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Rà soát công bố lại Hệ thống chất lượng phù hợp Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại Bệnh viện Mắt

### GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN MẮT

Căn cứ Quyết định 2402/QĐ-BVM ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Giám đốc Sở Y tế về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Mắt trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 ngày 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về công bố Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015;

Căn cứ Kế hoạch số 517/KH-BVM ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bệnh viện Mắt về việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 của Bệnh viện Mắt năm 2024;

Theo đề nghị của Phòng Hành chính quản trị tại Tờ trình số /TTr-HCQT ngày tháng 8 năm 2024 về công bố Hệ thống chất lượng phù hợp Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Bệnh viện Mắt phù hợp Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo quy định đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban Giám đốc bệnh viện, Trưởng các Khoa, Phòng có liên quan và toàn thể viên chức, người lao động Bệnh viện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *[Signature]*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Y tế (để b/c);
- Lưu: VT, HCQT (PTL\_20b). *[Signature]*

**GIÁM ĐỐC**



*[Signature]*  
**Lê Anh Tuấn**

SỞ Y TẾ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
BỆNH VIỆN MẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# BẢN CÔNG BỐ

## BỆNH VIỆN MẮT

Công bố Hệ thống Quản lý chất lượng tại Bệnh viện Mắt phù hợp  
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015

(Theo phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 567/QĐ-BVM  
ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Bệnh viện Mắt)

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 6 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Lê Anh Tuấn



**Phụ lục**  
**DANH MỤC QUY TRÌNH CÁC KHOA, PHÒNG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 567/QĐ-BVM  
ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Bệnh viện Mắt)

STT	TÊN QUY TRÌNH	MÃ QUY TRÌNH	GHI CHÚ
1	Chính sách chất lượng	Quyết định số 1068/QĐ-BVM ngày 08/9/2023	
2	Mục tiêu chất lượng năm 2024 - 2025		
3	Sổ tay chất lượng	BVM-STCL	
4	QT xây dựng, cập nhật, sửa đổi, ban hành và kiểm soát tài liệu	HCQT-QT01	
5	QT đánh giá nội bộ	HCQT-QT02	
6	QT xem xét của lãnh đạo	HCQT-QT03	
7	QT quản lý hồ sơ văn bản	HCQT-QT04	
8	QT phân tích và quản lý rủi ro	HCQT-QT05	
9	QT hành động khắc phục và cải tiến	HCQT-QT06	
10	QT kiểm soát hồ sơ	HCQT-QT07	
11	QT chỉ định thầu rút gọn (mua hàng hóa thông thường)	HCQT-QT08	
12	QT tiếp nhận, xử lý sự cố điện, nước, hư hỏng nhỏ	HCQT-QT09	
13	QT nhập xuất kho vật tư, hàng hóa thông thường	HCQT-QT10	
14	QT phản ứng khẩn cấp khi có sự cố an ninh trật tự trong Bệnh viện (code grey)	HCQT-QT11	
15	QT cử viên chức, người lao động tham gia đào tạo, bồi dưỡng trong nước về nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo	TCCB-QT01	

	quản lý, chức danh nghề nghiệp		
16	QT đánh giá xếp loại chất lượng viên chức, người lao động hàng năm	TCCB-QT02	
17	QT đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc	TCCB-QT03	
18	QT tuyển dụng viên chức	TCCB-QT04	
19	QT tuyển dụng người lao động	TCCB-QT05	
20	QT quản lý và xét duyệt viên chức, người lao động đi nước ngoài	TCCB-QT06	
21	QT nâng bậc lương trước thời hạn	TCCB-QT07	
22	QT bổ nhiệm và điều động, bổ nhiệm viên chức quản lý	TCCB-QT08	
23	QT biệt phái viên chức	TCCB-QT09	
24	QT giải quyết thôi việc theo nguyện vọng viên chức, nld	TCCB-QT10	
25	QT đánh giá, xếp loại thi đua hàng tháng để chi phân phối thu nhập (abc)	TCCB-QT11	
26	QT mở, tiếp nhận, phân loại, xử lý thư từ hòm thư góp ý	TCCB-QT13	
27	QT tiếp nhận và sử dụng kinh phí, hiện vật trợ giúp xã hội	CTXH-QT01	
28	QT lấy số và đăng ký khám bệnh trong giờ hành chính	CTXH-QT02	
29	QT tiếp nhận và giải quyết phản ánh của người bệnh qua đường dây nóng tại Bệnh viện Mắt	QLCL-QT01	
30	QT tiếp nhận và xử trí sự cố y khoa tại Bệnh viện Mắt	QLCL-QT02	
31	QT tiếp nhận và xử lý thư góp ý	QLCL-QT03	
32	QT khảo sát trải nghiệm nb nội trú và khảo sát sự hài lòng người bệnh nội trú, ngoại trú tại Bệnh viện Mắt	QLCL-QT04	
33	QT tiếp công dân tại Bệnh viện Mắt	QLCL-QT05	

34	QT quản lý té ngã	QLCL-QT06	
35	QT tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh tại Bệnh viện Mắt	QLCL-QT07	
36	QT thanh toán chuyển khoản qua Ngân hàng thương mại	TCKT-QT02	
37	QT thanh toán chuyển khoản qua kho bạc nhà nước	TCKT-QT03	
38	QT thu tiền mặt	TCKT-QT04	
39	QT chi tiền mặt	TCKT-QT05	
40	QT chi – thanh quyết toán tạm ứng	TCKT-QT06	
41	QT kiểm soát hóa đơn điện tử	TCKT-QT07	
42	QT thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT	TCKT-QT08	
43	QT đăng ký, quyết toán thuế thu nhập cá nhân	TCKT-QT09	
44	QT xây dựng giá dịch vụ khám chữa bệnh	TCKT-QT10	
45	QT tính tiền lương và các khoản phụ cấp theo lương; nghị quyết 03; lương tăng thêm	TCKT-QT11	
46	QT thu viện phí	TCKT-QT12	
47	QT tiếp nhận kinh phí tài trợ phẫu thuật đục thủy tinh thể	CĐTU-QT01	
48	QT tiếp nhận sàng lọc bệnh nhân khám và điều trị tại cơ sở 2	CĐTU-QT02	
49	QT đào tạo bác sĩ phẫu thuật phaco	KHTH-QT01	
50	QT đăng ký, phê duyệt đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở	KHTH-QT02	
51	QT nghiệm thu đề tài khoa học cấp cơ sở	KHTH-QT03	
52	QT tổ chức hội thảo, hội nghị	KHTH-QT05	
53	QT cấp giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH	KHTH-QT06	
54	QT cấp giấy chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh	KHTH-QT07	

55	QT cấp giấy xác nhận thông tin người bệnh	KHTH-QT08	
56	QT xét tuyển học viên tại Bệnh viện Mắt	KHTH-QT09	
57	QT xét tốt nghiệp học viên tại Bệnh viện Mắt	KHTH-QT10	
58	QT tiếp nhận, cung cấp thông tin phỏng vấn và tiếp xúc cơ quan báo chí	KHTH-QT11	
59	QT xét duyệt Viên chức, Người lao động công tác học tập nước ngoài	KHTH-QT12	
60	QT đón tiếp và khám chữa bệnh cán bộ cấp cao	KHTH-QT13	
61	QT tiếp nhận, kiểm tra và lưu trữ Hồ sơ bệnh án ra viện	KHTH-QT14	
62	QT chuyển viện	KHTH-QT15	
63	QT điều trị nội trú toàn viện	KHTH-QT16	
64	QT cấp giấy chứng nhận phẫu thuật	KHTH-QT17	
65	QT cung cấp suất ăn cho người bệnh điều trị nội trú tại các khoa lâm sàng	DUDU-QT01	
66	QT giải quyết sự cố về an toàn thực phẩm	DUDU-QT02	
67	QT khử khuẩn - tiệt khuẩn dụng cụ y tế tái sử dụng	KSNK-QT01	
68	QT giám sát chất lượng khử khuẩn – tiệt khuẩn dụng cụ	KSNK-QT02	
69	QT xử lý sau phơi nhiễm	KSNK-QT03	
70	QT quản lý và xử lý đồ vải y tế	KSNK-QT04	
71	QT giám sát vệ sinh môi trường Bệnh viện	KSNK-QT05	
72	QT quản lý chất thải y tế	KSNK-QT06	
73	QT tiếp nhận và xử trí người bệnh cấp cứu tại khoa cấp cứu Bệnh viện Mắt	CCUU-QT01	
74	QT chuẩn bị trước phẫu thuật cho bệnh nhân có bệnh lý nội khoa tăng huyết áp, đái tháo đường tại Bệnh viện Mắt.	CCUU-QT02	
75	QT cập nhật bổ sung chức năng phần mềm	CNTT-QT01	

	Công nghệ thông tin		
76	QT xử lý, đề xuất sửa chữa, di dời, cung cấp thiết bị Công nghệ thông tin	CNTT-QT02	
77	QT bàn giao người bệnh phẫu thuật giữa Khoa Lâm sàng và Khoa Gây mê hồi sức	DDUO-QT01	
78	QT bàn giao người bệnh giữa các khoa lâm sàng	DDUO-QT02	
79	QT giám sát sử dụng thuốc	DUOC-QT01	
80	QT thông tin thuốc mới	DUOC-QT02	
81	QT giám sát ADR tại Bệnh viện Mắt	DUOC-QT03	
82	QT hướng dẫn và giám sát sử dụng các thuốc có nguy cơ cao xuất hiện ADR	DUOC-QT04	
83	QT kê đơn, duyệt, cấp phát kháng sinh ưu tiên quản lý	DUOC-QT05	
84	QT bảo quản thuốc tủ trực	DUOC-QT06	
85	QT kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị bảo quản	DUOC-QT07	
86	QT xử lý thuốc bị hư hỏng, đổ vỡ	DUOC-QT08	
87	QT tiếp nhận và xử lý thuốc trả về	DUOC-QT09	
88	QT biệt trữ và xử lý thuốc biệt trữ	DUOC-QT10	
89	QT cung ứng thuốc	DUOC-QT11	
90	QT cấp phát thuốc từ kho lẻ đến Khoa/Phòng	DUOC-QT12	
91	QT cấp phát thuốc cho người bệnh BHYT	DUOC-QT13	
92	QT quản lý thuốc tủ trực	DUOC-QT14	
93	QT cung ứng thuốc hiếm theo yêu cầu điều trị và thuốc điều trị các bệnh hiếm gặp	DUOC-QT15	
94	QT cấp phát thuốc từ kho phòng mổ đến Khoa Gây mê hồi sức	DUOC-QT16	
95	QT và tiêu chí bổ sung hoặc loại bỏ thuốc ra khỏi danh mục	DUOC-QT17	



96	QT tiếp nhận điều trị nội trú khoa Glaucoma	GLCO-QT01	
97	QT tiếp nhận khám chữa bệnh tại phòng ngoại trú Glaucoma	GLCO-QT02	
98	QT tiếp nhận người bệnh phẫu thuật trung phẫu tại Khoa Khám mắt	KHAM-QT01	
99	QT tiếp nhận và thực hiện người bệnh có chỉ định thủ thuật (tiểu phẫu) tại Khoa Khám mắt	KHAM-QT02	
100	QT khám nội khoa thường quy	KHAM-QT03	
101	QT tiếp nhận khám chữa bệnh tại Khoa Khám mắt	KHAM-QT04	
102	QT tiếp nhận người bệnh có chỉ định nhập viện tại Khoa Khám mắt	KHAM-QT05	
103	QT quản lý trang thiết bị y tế (bảo trì, sửa chữa, lắp đặt...)	VTTB-QT01	
104	QT kiểm soát đối với trang thiết bị y tế và thiết bị đo lường	VTTB-QT02	
105	QT nhập xuất kho vật tư y tế, hóa chất	VTTB-QT03	
106	QT kiểm soát chất lượng vật tư tiêu hao, hóa chất, xét nghiệm	VTTB-QT04	
107	QT xử lý vật tư tiêu hao, hóa chất xét nghiệm không đảm bảo chất lượng	VTTB-QT05	
108	QT đấu thầu rộng rãi 1 giai đoạn 2 túi hồ sơ	VTTB-QT06	
109	QT đấu thầu rộng rãi 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	VTTB-QT07	
110	QT mua sắm các thiết bị - vật tư nhỏ lẻ đơn giản	VTTB-QT08	
111	QT mua sắm hạn mức từ 10tr đến 50tr	VTTB-QT09	
112	QT chỉ định thầu rút gọn	VTTB-QT10	
113	QT chào hàng cạnh tranh rút gọn	VTTB-QT11	
114	QT chào hàng cạnh tranh thông thường	VTTB-QT12	
115	QT mua sắm trực tiếp	VTTB-QT13	



116	QT quản lý hợp đồng, tiếp liệu	VTTB-QT14	
117	QT tiếp nhận hàng hóa, tài sản, dịch vụ cho tặng trang thiết bị y tế	VTTB-QT15	
118	QT thẩm định lắp đặt và vận hành thiết bị y tế trong Bệnh viện	VTTB-QT16	
119	QT đăng ký ghép Giác mạc, đặt và tiếp nhận mô Giác mạc từ Ngân hàng Mắt nước ngoài	GIMA-QT01	
120	QT tiếp nhận, lưu trữ mô Giác mạc trước, trong và sau khi ghép giác mạc	GIMA-QT02	

**BỆNH VIỆN MẮT**